

Số: 07/2025/QĐCNTTLH

TB, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: A Nguyễn Ngọc A và chị Vũ Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của A Nguyễn Ngọc A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* A **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu VY, xã ML, huyện TB, tỉnh PT.

- *Người bị kiện:* Chị **Vũ Thị N**, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu VY, xã ML, huyện TB, tỉnh PT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sA1g Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

- *Về qúa1 hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc A và chị Vũ Thị N.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Ngọc A và chị Vũ Thị N đều xác định anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng N1, sinh ngày 13/02/2010 và Nguyễn Khánh A1, sinh ngày 29/10/2016. Hiện nay 02 con chung đang ở cùng với anh chị tại khu VY, xã ML, huyện TB, tỉnh PT.

Nay ly hôn anh A và chị N thống nhất thoả thuận: Anh Nguyễn Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng N1; Chị Vũ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Khánh A1. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, các vấn đề khác: Anh A và chị N không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện TB;
- THADS huyện TB;
- UBND xã ML, huyện TB;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyến